

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 192/2020/HS-ST
Ngày: 14/8/ 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Tường Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bắc và ông Nguyễn Đình Đạt.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2020/QĐXXST-HS ngày 28/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T – sinh năm: 1978; HKTT và chỗ ở: thôn B – xã Đ – huyện Gia Bình – tỉnh Bắc Ninh; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Minh T (c) và bà Bùi Thị X (c); TATS: Theo danh chỉ bản số 256 ngày 01 /04 /2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 05 tiền án và 01 tiền sự.

01 Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 05 tháng 01 năm 2020 do Đoàn công an khu công nghiệp Yên Phong xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chưa hết thời hiệu.

05 Tiền án:

- Bản án số 132/HSST ngày 22/8/2002, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Quá trình xác minh, việc thi hành án phí được ủy thác đến Chi cục thi hành

án dân sự thành phố Quảng Ninh. Tuy nhiên, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ninh không nhận được Quyết định ủy thác thi hành án.

- Bản án số 127/2006/HSST ngày 24/8/2006, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 05/8/2013. Ra trại ngày 12/01/2009. Bị can đã được xóa án tích.

- Bản án số 138/2009/HSST ngày 21/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị can được miễn thi hành án phí dân sự ngày 21/9/2015. Ra trại ngày 19/01/2012. Bị can đã được xóa án tích.

- Bản án số 208/2012/HSST ngày 24/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 19/12/2014. Quá trình xác minh thi hành án, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh không chuyển bản án trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- Bản án số 97/2015/HSST ngày 11/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Nộp án phí ngày 29/10/2015. Ra trại ngày 15/10/2017. Bị can đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt ngày 19/03/2020. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h15' ngày 19/3/2020, tổ công tác Công an phường Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực phố Trạm, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện từ trong lòng bàn tay phải của T thả xuống đường 01 gói giấy bạc màu bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa T về trụ sở công an để làm rõ.

*Tại Bản kết luận giám định số 2364/KLGD-PC09 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,044 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Nguyễn Đức T khai nhận:

Khoảng 16h00' ngày 19/3/2020, T đánh giày tại khu vực gần chùa Dận, Bắc Ninh thì gặp một người đàn ông không quen rủ T góp tiền mua ma túy sử dụng chung. Do bản thân nghiện ma túy nên T đồng ý, T lên xe máy của người đàn ông này (T không nhớ BKS) đến khu vực nghĩa trang gần chùa Dận để tìm mua ma túy. Tại đây, người đàn ông này đưa cho T 100.000 đồng và T góp thêm 100.000 đồng rồi T vào một quán nước gần đó (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đó một gói giấy bạc màu trắng chứa Heroine với giá 200.000 đồng. T cầm gói giấy bạc trên tay phải rồi lên xe người đàn ông đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đến số 71 phố Trạm, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội người đàn ông trên bảo T xuống xe chờ người đó đi có việc. Trong khi T đứng chờ thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với đối tượng bán ma túy và đối tượng góp tiền mua ma túy cùng Nguyễn Đức T ngày 19/3/2020: Do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không cơ sở để điều tra làm rõ.

Lời khai của Nguyễn Đức T phù hợp với lời khai của nhân chứng có mặt tại hiện trường và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 211/CT-VKS ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Đức T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội:”Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015; Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy : 0,044 gam Heroine, 01 gói giấy bạc màu trắng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/3/2020, bị cáo Nguyễn Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,044g chất ma túy, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa hết thời hiệu mà còn vi phạm.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo có 05 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền sự là dấu hiệu định tội nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Tịch thu, tiêu hủy 0,044 gam Heroine, 01 gói giấy bạc màu trắng là tang vật của vụ án.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại khu vực gần chùa Dận và người đàn ông chở T, do bị cáo khai không biết gì về nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/03/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,044 gam Heroine, 01 gói giấy bạc màu trắng.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 20 /7/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga